

Số: 2245/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt truy thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước  
của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu khai thác  
nguồn nước dưới đất tại điểm lộ Bó Bun**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 23/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2764/GP-UBND ngày 21/11/2013 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu;

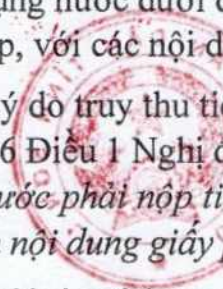
Căn cứ Bản kê khai truy thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 651/TTr-STNMT ngày 05/10/2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt truy thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu (địa chỉ: Tiểu khu Khí tượng, thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2764/GP-UBND ngày 21/11/2013 do UBND tỉnh Sơn La cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Lý do truy thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: Theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 41/2021/NĐ-CP: “Phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước phải nộp tiền nhưng chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh nội dung giấy phép”.

2. Thời gian tính truy thu từ ngày 01/9/2017 đến hết ngày 31/8/2022 (1.825 ngày). 



3. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước truy thu:
- Tổng số tiền đã phê duyệt tại Quyết định trước đó (số Quyết định 2895/QĐ-UBND ngày 22/11/2018): 17.893.000 đồng.
  - Tổng số tiền truy thu: 10.872.000 đồng.
4. Phương án nộp tiền: Một lần/năm.
5. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chịu trách nhiệm toàn diện về các nội dung thẩm định trình phê duyệt, về số liệu, tính chính xác các chỉ tiêu, thông số kỹ thuật và các kết luận của Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật nhà nước; đồng thời chủ động tự rà soát kiểm tra, khắc phục những nội dung sai sót (nếu có).

**2. Cục Thuế tỉnh Sơn La**

Có trách nhiệm ban hành Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định phê duyệt này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP.

**3. Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu**

- Có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Điều 17 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2021/NĐ-CP thì Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Sơn La; Chủ tịch UBND huyện Mộc Châu; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Mộc Châu - Vân Hồ; Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Mộc Châu; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./. *g*

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT, Biên KT, 15 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Đặng Ngọc Hậu**